

- Văn phòng,
- Các phòng kỹ thuật chuyên ngành về tiêu chuẩn hóa, đo lường, kiểm tra chất lượng sản phẩm và hàng hóa,
- Các phòng chức năng,
- Các đơn vị phù trợ (xưởng in, thư viện...),
- Các trung tâm tiêu chuẩn, đo lường, chất lượng khu vực Hà Nội, Đà Nẵng, thành phố Hồ Chí Minh, làm nhiệm vụ kỹ thuật cụ thể về tiêu chuẩn hóa đo lường — kiểm tra chất lượng sản phẩm và hàng hóa.

Điều 4. — Cục tiêu chuẩn — đo lường — chất lượng Nhà nước được sử dụng con dấu riêng; được trực tiếp quản lý vật tư kỹ thuật, lao động và các cơ sở khoa học kỹ thuật của cục.

Điều 5. — Cục tiêu chuẩn — đo lường — chất lượng Nhà nước do một đồng chí phó chủ nhiệm Ủy ban Khoa học và kỹ thuật Nhà nước trực tiếp làm cục trưởng và một số phó cục trưởng giúp việc.

Đồng chí Chủ nhiệm Ủy ban Khoa học và kỹ thuật Nhà nước ban hành quyết định cụ thể về chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và điều lệ về tổ chức hoạt động của Cục tiêu chuẩn — đo lường — chất lượng Nhà nước.

Điều 6. — Đồng chí Chủ nhiệm Ủy ban Khoa học và kỹ thuật Nhà nước, các đồng chí bộ trưởng, thủ trưởng cơ quan ngang bộ và các cơ quan trực thuộc Hội đồng Chính phủ, chủ tịch Ủy ban nhân dân các tỉnh và thành phố trực thuộc trung ương chịu trách nhiệm thi hành quyết định này.

Điều 7. — Những quyết định trước đây trái với quyết định này đều bãi bỏ.

Hà Nội, ngày 13 tháng 9 năm 1979

T.M. Hội đồng Chính phủ

K.T. Thủ tướng Chính phủ

Phó thủ tướng

LÊ THANH NGHĨ

09673275

QUYẾT ĐỊNH

Điều 1. — Nay chuyển Viện tư liệu phim của Cục điện ảnh thành Viện tư liệu phim Việt Nam trực thuộc Bộ Văn hóa và thông tin. Viện tư liệu phim Việt Nam là cơ quan sự nghiệp, có tài khoản và con dấu riêng.

Điều 2. — Viện tư liệu phim Việt Nam có nhiệm vụ:

1. Lưu chiểu tất cả các bộ phim điện ảnh và truyền hình của các cơ sở sản xuất phim thuộc các ngành, các địa phương trong cả nước (kể cả các lò chúc sản xuất có tính chất nghiệp dư).

2. Lưu trữ bảo quản và bảo vệ tất cả các loại phim điện ảnh và truyền hình đã được phép phát hành và đã nộp lưu chiểu; lưu trữ bảo quản và bảo vệ các loại phim có giá trị của nước ngoài và những đoạn phim có giá trị của Việt Nam chưa thành tác phẩm hoàn chỉnh.

3. Thường xuyên bồi sung số phim tư liệu hiện có bằng cách lò chúc việc quay thêm những đoạn phim tư liệu về con người, về lịch sử và những sự kiện của đất nước; giao dịch với các lò chúc tư liệu phim của nước ngoài để trao đổi những phim tư liệu theo kế hoạch được Bộ Văn hóa và thông tin xét duyệt.

4. Tổ chức việc khai thác phim tư liệu để phục vụ yêu cầu sản xuất phim và công tác nghiên cứu của các cấp, các ngành, các đoàn thể và các cơ sở sản xuất phim trong cả nước, theo quy chế của Bộ Văn hóa và thông tin.

5. Góp phần nghiên cứu lịch sử và nghệ thuật điện ảnh của Việt Nam cũng như của các nước ngoài, nhằm phát triển ngành điện ảnh Việt Nam.

Điều 3. — Nhiệm vụ, quyền hạn cụ thể và cơ cấu tổ chức bộ máy của Viện tư liệu phim Việt Nam do đồng chí Bộ trưởng Bộ Văn hóa và thông tin quy định theo phương châm gọn nhẹ và có hiệu lực.

Điều 4. — Đồng chí Bộ trưởng Bộ Văn hóa và thông tin chịu trách nhiệm thi hành quyết định này.

Hà Nội, ngày 22 tháng 9 năm 1979

T.M. Hội đồng Chính phủ

K.T. Thủ tướng Chính phủ

Phó thủ tướng

LÊ THANH NGHĨ

NGHỊ ĐỊNH của Hội đồng Chính phủ số 351-CP ngày 25-9-1979 ban hành bản **Quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và tổ chức bộ máy** của Bộ Thương binh và Xã hội.

HỘI ĐỒNG CHÍNH PHỦ

Căn cứ vào Luật tổ chức Hội đồng Chính phủ ngày 14-7-1960;

Căn cứ vào bản Điều lệ về tổ chức và hoạt động của Hội đồng Chính phủ ban hành kèm theo nghị định số 172-CP ngày 1-11-1973;

0667275

LawSoft * Tel: 34-8-38456684 * www.ThuViенPhapLuat.com